

THƯƠNG CẢM MUỘN MÀNG



KIM PHƯỢNG

Chiếc phi cơ đáp xuống phi trường Melbourne vào một ngày đầu xuân năm Một Ngàn Chín Trăm Bảy Mươi Tám. Sau đó, đoàn người tỵ nạn được chuyển sang xe buýt và đưa thẳng đến trung tâm tạm trú Enterprise Hostel, tọa lạc trên một mảnh đất rộng thuộc vùng Springvale.

Mặc dù lúc còn ở trại tỵ nạn, đã xem qua những tài liệu về lục địa rộng lớn Úc Châu trước khi đặt chân đến nơi này, nhưng qua khung cửa xe buýt, mắt lướt nhanh ven cảnh bên đường, khó lòng tưởng tượng nổi... đất rộng, nhà thưa như thế. Quang cảnh xa lạ hiện ra trước mắt rồi lại lùi dần, xe tiếp tục đưa đoàn người đi tới, đến một nơi mà người được đưa đi chưa hề biết. Những kẻ không nhà đi về đâu!?

Vừa rời xa cái nắng gắt Mã Lai, lại chui ngay vào thiên đường lạnh lẽo Úc Châu, nhưng âm ấm tình người. Xa rồi quê nhà! Cách cả một bờ đại dương, màn sương nước mắt ly hương rưng rưng mờ phủ. Nhớ quá Việt Nam ơi!

Sau khi hoàn tất thủ tục nhập cư, như bao gia đình khác, chúng tôi được đưa đến tận nơi ăn chốn ở. Gia tài bấy giờ chỉ là chiếc xách tay, nhỏ xíu, nhẹ hều. Thế mà người thiếu phụ hướng dẫn cũng giành lấy. Chúng tôi ái ngại lắm, bà mỉm cười và nhẹ lời: “Công việc của tôi mà!” Cánh cửa phòng số sáu vừa mở

toang, thoảng trông cảnh trí bên trong, bày biện dù đơn sơ đủ khiến tôi giật mình. Không tưởng nổi! Mới hơn ba tháng trước, chiếc ghe nhỏ mang tôi đi, chòng chành trên biển cả mang năm mươi ba thân phận người lớn, bé. Ghe mong manh, loại di chuyển trên sông rạch, thế mà lại mạo hiểm vượt đại dương, theo cùng sức người thách thức phong ba, tìm ra biển khơi. Trời chẳng phụ lòng người. Chúng tôi đến bến bờ tự do, mang thân phận những thân cây yếu ớt, phải tự vươn lên trên mảnh đất mới, nơi tình thương ban trao để thay một quê hương vừa đánh mất.

Những tưởng chỉ những ngày đầu bỡ ngỡ, nhưng không, cứ từ xa lạ này sang đến bỡ ngỡ khác...Lạ quá! Cả thành phố, không lảy một bóng dáng chiếc xe GMC nào. Rất khác xa nơi quê nhà, giữa phố đông người vẫn rầm rập tiếng công voa tới lui, bất kể ngày đêm. Còn thêm những chàng lính đa tình, giày còn lấm vết bùn, áo trận nhàu nát bạc màu mà mắt vẫn liếc tình mỗi khi trở về từ cuộc chiến. Những hình ảnh thân quen đó, mất dần...Úc Châu, một đất nước thanh bình, không thấy được bóng hình người lính nào! Những háo hức tìm lại hình ảnh quen thuộc nơi quê nhà trong bước đầu định cư đó, càng thu nhỏ. Nỗi đau dần trầm lắng. Quá khứ tang thương dần quên đi, nhường chỗ cho những đường nét suy tư hằn trên vầng trán, khi phải đối diện với thực tại. Công ăn, việc làm, ngôn ngữ mới chiếm hết không gian, thời gian của người tỵ nạn trong cố gắng vươn lên bên cạnh người bản xứ và cả các sắc tộc di dân khác hầu gầy dựng lại tương lai cho đàn con nhỏ.

Thời gian cứ thế vèo bay, Năm Mới đến...cuối năm qua...Mới đó mái tóc còn xanh, nay bỗng sương tuyết. Cuộc sống ngỡ tạm yên, lại kéo liền dấu mốc thời gian Bảy Mười Lăm lại trở về. Nỗi nhớ ùa đến bủa vây. Dĩ vãng, nhớ một quê hương thu nhỏ trong lòng người viễn xứ và đọng lại nơi trái tim người cô phụ. Những hình ảnh rất xa xưa, bóng dáng người chiến sĩ Việt Nam Cộng Hòa một thời của ngày nào, mãnh liệt trở về. Đợi thời bình mới nhớ bóng hình Người Lính!? Nỗi nhớ muện màng! Những người lính thật đã tản hàng, nhưng lại rất thật, sống lại hiện ngang qua hình ảnh, khắp nơi nơi, hiện diện qua những DVD, được mô tả trong các tác phẩm bằng chính ngòi bút của các cựu quân nhân. Tất cả đã dẫn dắt người xem, người đọc tìm về. Các tác giả cự chiến chí đến những ngòi bút non đã viết rất thật, khơi lại nỗi nhớ, kéo trào tuôn dòng nước mắt, chạm mãnh liệt vào, khiến con tim cần cỗi, lại bùng lên rung động tiếc thương.

-

Những rung động muộn màng, khi nhìn thấy những hình ảnh quá bi thương của những chàng trai trẻ bị lịch sử cướp mất tuổi xuân và vạn ngàn Người Lính bị bức tử tản hàng trong ô danh. Trong lớp lớp Người bị ô danh tản hàng của ngày xa xưa đó, giờ đây một số chịu đón đau thêm cảnh nhà tan sau lần mất nước. Ai? Bỏn phận? Trách nhiệm nào bắt các anh phải chịu như thế? Những thương cảm dù muộn màng, nhưng người cô phụ mang trái tim lính, thật hãnh diện vì biết rằng mình có cùng chiến tuyến với những anh hùng, một thời gìn giữ Hòa Bình cùng Anh linh những Vị không khuất phục khi đất nước rơi vào tay giặc. Những tấm gương tuấn tiết đời đời không phai. Trái tim rung cảm muộn màng đã trễ, nhưng không quá trễ, vẫn thổn thức bởi lòng hy sinh cao cả nơi

Người lính đồng chủng và pháp phòng trước hình bóng chàng quân nhân, Người Bạn Lính Đồng Minh tham chiến tại Việt Nam . Người tôi muốn nhắc đến là chàng Lính Biệt Cách David Fisher, trở về lại Úc Châu, sau Ba Mươi Chín năm nằm sâu trong rừng núi Việt Nam.

Ngày Mười Bốn tháng Mười năm Hai Ngàn Lẻ Tám, một số cựu quân nhân Việt Nam, đến đặt vòng hoa kính dâng thay lời tri ân đến Người Cựu Chiến Binh David Fisher tại nhà quản Funeral Magnolia Chapel Macquarie Park.

Anh thuộc một dòng tộc anh hùng, tình nguyện đăng vào đơn vị Biệt Cách (SASR). Khoác áo đăng trình. Anh đã tự nguyện làm nghĩa vụ người trai tại một quê hương xa lạ, khi tuổi đời còn khá trẻ. Đến Việt Nam chiến đấu và Anh âm thầm đơn độc nằm lạnh lẽo lại quê tôi. Tôi không biết, chẳng quen, nhưng hình ảnh Anh trên trang báo, khiến tôi bàng hoàng, nước mắt lưng tròng, một cơn lạnh không biết từ đâu kéo dài đến sống lưng và tiếng nghẹn ngào bật khóc... Phải, tôi đã khóc. Khóc cho dòng máu anh đổ xuống để ruộng đồng tôi xanh, nuôi dân tôi sống còn. Ngày anh đi có đầy đủ mẹ cha đưa tiễn, nay trở về, chỉ còn mẹ ra đón áo quan. Ba Mươi Chín năm, một phút mặc niệm chiêu hồn tử sĩ đưa anh an nghỉ đời đời.

Anh! Đến hôm nay, sau những ngày tháng yên bình trên đất mẹ, Anh còn nhớ gì về Ba Mươi Chín năm nằm cô đơn nơi đèo heo hút gió quê tôi? Một nén hương lòng thành kính dâng Anh. Anh đến và nằm xuống, Ba mươi chín năm dài, một phần máu, thịt xương anh chắc còn hòa sâu cuộn vào lòng đất quê tôi. Bây giờ Anh đã trở về không trọn vẹn, nhưng trong phần thân thể không trọn vẹn ấy, chắc hẳn rằng anh mang về một ít đất quê tôi. Anh về trang trọng trong cờ phủ áo quan, lời kính cầu nhỏ nhỏ, ba phát súng tiễn đưa theo nghi lễ là phép nhiệm màu, đưa tên anh vào tinh cầu sống mãi dù Anh đã an bình vào cõi thiên thu. Không ai bảo, một tự nguyện cũng là tâm nguyện của người cô phụ mang trái tim lính sẽ trọn dâng xương máu mình và các con cho Úc Châu như một đền đáp. Đền đáp lại cho quê hương Anh, nơi có tình người, đã mở rộng vòng tay chào đón, cứu mang gia đình chúng tôi trong mấy mươi năm qua và đền đáp ơn Anh, David Fisher người đã chết cho quê tôi xanh màu, cho dân tôi thôi tiếng khóc bi ai.

Nợ tình này, không sức nào trả hết! Rồi đến một ngày nào, chúng tôi sẽ nằm lại trên quê hương anh, ngày ấy nguyện cùng Hương linh anh hướng về Việt Nam yêu dấu, nơi Ba Mươi Chín năm , chắc hẳn không còn xa lạ với anh.

David Fisher

Hỡi người xa lạ trong hoang lạnh
Giữa rừng heo hút biết thương đau?

Đôi mắt Anh

Sáng

Buồn

Sâu

Lay động tim tôi tự buổi đầu

Phép nhiệm màu đưa Anh trở lại
Thoát đời khốn khổ chết thương vay
Côn trùng rên rỉ mồ hoang lạnh
Lạnh cả khói hương suốt tháng ngày

Nay trở về trong chiếc áo quan
Cờ trang nghiêm phủ bạn song hàng
Tiếng lời nhỏ nhỏ kính cầu nguyện
Quân nhạc chiêu hồn giấc ngủ yên

Đón, tiễn chân anh có mẹ già
Bên đời thương thiếu bóng hình cha
Những người chiến hữu ngày xưa ấy
Tình cũ đồng minh nợ nước nhà

Gửi cả tuổi xuân lại chiến trường
Anh về mang ít đất quê tôi
Cho tôi sống mãi niềm thương nhớ
Nhờ máu anh nuôi lớn một thời

Giọt lệ không lời riêng khóc Anh
Hồn Người Biệt Cách quyện trời xanh

Kim Phượng